

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: **47**/2014/QĐ-UBNDBình Thuận, ngày **24** tháng 10 năm 2014**QUYẾT ĐỊNH****Ban hành Quy định về phân cấp, phân công trách nhiệm quản lý
bảo vệ rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: S.....
	Ngày: 29/10/.....

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ về thi hành Luật bảo vệ và Phát triển rừng;

Căn cứ Nghị định số 117/2010-NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức quản lý hệ thống rừng đặc dụng;

Căn cứ Quyết định số 186/2006/QĐ-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý rừng;

Căn cứ Quyết định 07/2012/QĐ-TTg ngày 08 tháng 02 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng;

Căn cứ Chỉ thị số 1685/CT-TTg ngày 27 tháng 9 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng và chống người thi hành công vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 55/TTr-SNN ngày 24 tháng 4 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân cấp, phân công trách nhiệm quản lý bảo vệ rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Công an tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Giám đốc Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Thuận; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm; Chi cục trưởng Chi cục Lâm nghiệp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có rừng và đất lâm nghiệp và Thủ trưởng các đơn vị chủ rừng, các sở, ban, ngành liên quan, căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ;
- Thường trực tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCTUBND tỉnh;
- Thường trực UBNDTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Như Điều 3 (giao UBND cấp huyện sao gửi cho UBND cấp xã liên quan);
- Báo Bình Thuận;
- Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, NCPC, KTN (Vu 37b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]
Lê Tiến Phương

QUY ĐỊNH

**Phân cấp, phân công trách nhiệm quản lý, bảo vệ
rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**
*(ban hành kèm theo Quyết định số: 47 /2014/QĐ-UBND
ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này cụ thể hoá các quy định pháp luật về bảo vệ rừng nhằm phân công quản lý bảo vệ rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các sở, ngành chức năng, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã); các tổ chức, cá nhân là chủ rừng, cơ quan Kiểm lâm và các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Chương II

**PHÂN CẤP, PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ
NHÀ NƯỚC VỀ RỪNG VÀ ĐẤT LÂM NGHIỆP**

Mục 1

**PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ
RỪNG VÀ ĐẤT LÂM NGHIỆP CỦA CÁC SỞ, NGÀNH**

Điều 3. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Xây dựng, trình cấp thẩm quyền phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh; thẩm định quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng của cấp huyện, các đề án, phương án về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh;

thực hiện trách nhiệm của cơ quan thường trực Ban chỉ đạo về Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng của tỉnh;

b) Cụ thể hóa các chủ trương, chính sách tăng cường quản lý bảo vệ rừng của Đảng và Nhà nước cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương nhằm triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả;

c) Tổ chức quản lý các khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất theo quy hoạch, kế hoạch được duyệt; chỉ đạo các tổ chức trực tiếp thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;

d) Thực hiện thủ tục, trình tự thu hồi rừng, giao rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng; thành lập, giải thể, sát nhập các Ban quản lý rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, các Hạt Kiểm lâm theo quy định pháp luật;

đ) Giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về rừng và đất lâm nghiệp;

e) Tổ chức, triển khai công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; huy động và phối hợp các lực lượng để ngăn chặn các hành vi gây thiệt hại đến rừng và đất lâm nghiệp;

g) Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện, tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá theo chuyên đề hoặc hàng năm về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; đề xuất các giải pháp chỉ đạo các ngành, các cấp trong việc thực hiện các chế độ, chính sách, quy định pháp luật về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng.

2. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã, các đơn vị chủ rừng thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp

a) Lập và thẩm định quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng; công tác giao rừng cho cộng đồng dân cư thôn và giao rừng, cho thuê rừng đối với hộ gia đình, cá nhân theo quy định;

b) Việc thực hiện các chế độ, chính sách quy định của Nhà nước về lĩnh vực quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

3. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các chủ rừng và lực lượng Kiểm lâm

a) Thực hiện trách nhiệm quản lý, bảo vệ rừng tận gốc; triển khai thực hiện các kế hoạch, phương án tuần tra bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, truy quét các trọng điểm phá rừng, khai thác, lấn chiếm đất lâm nghiệp; triển khai thực hiện biện pháp phá bỏ cây trồng, tổ chức trồng lại rừng trên đất

lâm nghiệp do bị phá, bị lấn, chiếm, sử dụng trái phép theo phương án được duyệt và các qui định pháp luật hiện hành;

b) Xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy chế phối hợp trong công tác quản lý bảo vệ rừng các cấp và của các đơn vị, địa phương giáp ranh đã ký kết;

c) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về bảo vệ rừng và đất lâm nghiệp cho các tổ chức, cá nhân nhằm thực hiện tốt các quy định về bảo vệ môi trường;

4. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành chức năng và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Xây dựng các văn bản pháp luật cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị cơ sở thực hiện;

b) Tiến hành khảo sát, nắm chắc đối tượng di dân tự do đang cư trú và tham gia các hoạt động phá rừng, lấn, chiếm đất lâm nghiệp trái phép để tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh phương án tuyên truyền, vận động người dân trở về nơi cư trú cũ, hoặc giải quyết đất sản xuất, đất ở phù hợp với tình hình thực tế và quỹ đất của địa phương, tạo điều kiện cho người dân ổn định cuộc sống, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ công dân.

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Chuyên mục đích sử dụng đất lâm nghiệp theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của tỉnh được phê duyệt; giao hoặc cho thuê đất lâm nghiệp đối với các tổ chức thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Thu hồi diện tích đất điều chỉnh đưa ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng để giao cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã bố trí sử dụng đất theo phương án được duyệt;

c) Cấp quyền sử dụng đất lâm nghiệp cho các đơn vị chủ rừng, các tổ chức được giao, được thuê đất lâm nghiệp;

d) Xử lý các vi phạm trong quá trình quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp của các đơn vị chủ rừng, các tổ chức theo đúng quy định pháp luật về đất đai.

2. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất gắn với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất lâm nghiệp điều chỉnh ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng; xây dựng và thực hiện Phương án bố trí sử dụng đất đối với quỹ đất đó theo quy định.

3. Thẩm định các báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án sử dụng đất lâm nghiệp, các dự án gây nuôi bảo vệ và phát triển các loài động vật hoang dã và hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện về trình tự, thủ tục cam kết bảo vệ môi trường đối với các trường hợp gây nuôi động vật hoang dã, sản xuất kinh doanh mộc dân dụng đối với các hộ kinh doanh cá thể.

4. Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng tổ chức kiểm tra, đánh giá việc quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp của các dự án đầu tư.

Điều 5. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định thành lập, giải thể, sát nhập, quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác, phân bổ biên chế kiểm lâm và lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách trong các Ban quản lý rừng phòng hộ, Khu bảo tồn thiên nhiên trên cơ sở phương án, đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Chủ trì, phối hợp cùng các ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong tỉnh và tỉnh giáp ranh kiểm tra, xác minh làm rõ những tranh chấp, chồng lấn về ranh giới quản lý rừng và đất lâm nghiệp liên quan đến ranh giới hành chính giữa các địa phương giáp ranh với các tỉnh khác.

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối nguồn vốn đầu tư phát triển thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng hàng năm.

2. Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chính sách, cơ chế thu hút đầu tư vào lĩnh vực bảo vệ, phát triển rừng trên địa bàn tỉnh.

3. Thực hiện chức năng đăng ký kinh doanh các ngành nghề thuộc lĩnh vực lâm nghiệp theo phân công, phân cấp và hướng dẫn thủ tục đầu tư vào ngành lâm nghiệp đối với dự án đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách theo quy định.

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Giải quyết đầy đủ, kịp thời các nguồn kinh phí theo quyết định giao dự toán chi ngân sách được Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt cho công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng hàng năm.

2. Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện chế độ, chính sách tăng cường cho công tác bảo vệ rừng theo quy định; đồng thời, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện chế độ chi hỗ trợ cho người tham gia bảo vệ rừng, chữa cháy rừng bị tai nạn về thanh toán tiền khám, chữa bệnh, tiền hỗ trợ trong thời gian điều trị tại bệnh viện.

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Lao động, Thương binh và xã hội

Hướng dẫn thực hiện hồ sơ, thủ tục và trình tự xét công nhận chế độ như thương binh; xét công nhận chế độ như liệt sỹ đối với các trường hợp là cán bộ công chức, viên chức bị tai nạn hoặc bị đối tượng phá rừng tấn công khi đang thi hành nhiệm vụ quản lý bảo vệ rừng và đất lâm nghiệp theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Thuận, Báo Bình Thuận

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng; chủ trương phá bỏ cây trồng, công trình xây dựng trên đất lâm nghiệp do bị phá, bị lấn, chiếm, sử dụng trái pháp luật; các chính sách về tăng cường bảo vệ rừng của Nhà nước trên địa bàn tỉnh; phản ánh kịp thời những vụ việc vi phạm và kết quả xử lý của các cấp; phê phán, lên án những hành vi vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, Luật Đất đai và các hành vi chống người thi hành công vụ; kịp thời nêu gương các mô hình tốt về quản lý bảo vệ rừng, các điển hình “người tốt việc tốt”.

Điều 10. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch, phương án phòng ngừa vi phạm, tội phạm và các biện pháp nghiệp vụ đấu tranh phòng, chống vi phạm, tội phạm trên lĩnh vực quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và xử lý hành vi chống người thi hành công vụ trên lĩnh vực này.

2. Thẩm định, kiểm tra, tập huấn nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy rừng cho các đơn vị chủ rừng, các tổ, đội quân chúng chữa cháy rừng cơ sở; có ý kiến thẩm định các phương án cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt

hành chính của các cấp theo đề nghị của cơ quan Công an cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Triển khai thực hiện tốt các quyết định huy động lực lượng của Ủy ban nhân dân tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, truy quét chống phá rừng, chữa cháy rừng.

4. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc:

a) Hỗ trợ kịp thời và phối hợp chặt chẽ với cơ quan Kiểm lâm trong hoạt động kiểm tra, truy quét chống phá rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, chống lấn chiếm đất lâm nghiệp và xử lý hành vi chống lực lượng bảo vệ rừng trong thi hành công vụ;

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, biện pháp nhằm đảm bảo công tác phòng, chống vi phạm, tội phạm trên lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng và đất lâm nghiệp;

c) Nâng cao hiệu quả công tác điều tra, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng và đất lâm nghiệp. Trong đó, tập trung lực lượng điều tra các vụ án nổi cộm, được dư luận quan tâm và các vụ án do lực lượng Kiểm lâm chuyển giao theo thẩm quyền; phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng cùng cấp xác định án điểm, sớm kết thúc điều tra, truy tố, xét xử nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa.

5. Phối hợp chặt chẽ cùng các ngành, các đoàn thể chính trị - xã hội và chính quyền địa phương cấp huyện, xã:

a) Công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về quản lý và bảo vệ rừng;

b) Xây dựng lực lượng quần chúng tham gia phòng, chống tội phạm, cung cấp tình hình phá rừng, hoạt động của đối tượng phá rừng cho cơ quan Công an để có biện pháp triệt phá, xử lý kịp thời, hiệu quả;

c) Kiểm tra, xử lý, thu hồi vũ khí quân dụng, vũ khí tự tạo, vật liệu nổ sử dụng vào hoạt động phá rừng, săn bắn, bẫy bắt động vật rừng trái pháp luật.

Điều 11. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

1. Tổ chức quán triệt cho toàn thể cán bộ, chiến sĩ thuộc quyền, lực lượng dự bị động viên và lực lượng dân quân tự vệ nhận thức đầy đủ trách

nhiệm của lực lượng vũ trang tham gia vào công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng tại địa phương; đối với lực lượng dân quân cấp xã nơi có rừng phải xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên và là lực lượng nòng cốt giúp Ủy ban nhân dân cấp xã, hỗ trợ cho lực lượng Kiểm lâm, chủ rừng trong các hoạt động tuần tra bảo vệ rừng, truy quét chống phá rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng tại địa bàn xã.

2. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp huy động lực lượng tham gia vào các hoạt động kiểm tra, truy quét ngăn chặn các hành vi phá rừng, chữa cháy rừng và xử lý các trường hợp cản trở, chống lực lượng bảo vệ rừng trong thi hành công vụ.

3. Chỉ đạo các đơn vị quân đội, lực lượng dân quân tự vệ:

a) Thực hiện nghiêm túc nội dung phối hợp giữa lực lượng Kiểm lâm, Công an, Quân đội trong công tác bảo vệ rừng theo Thông tư Liên tịch số 144/TTLT-BNN-BCA-BQP của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Bộ Công an và Bộ Quốc phòng;

b) Giao nhiệm vụ cho đơn vị quân đội thuộc quyền đóng quân trên địa bàn sẵn sàng các hoạt động phối hợp theo quy định của pháp luật về bảo vệ rừng; phối hợp hỗ trợ và tham gia cùng lực lượng Kiểm lâm địa phương truy quét chống phá rừng, phòng cháy chữa cháy rừng theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Hướng dẫn thực hiện các chế độ, chính sách đối với lực lượng Dân quân tự vệ khi được huy động tham gia vào công tác bảo vệ rừng, chống phá rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng theo quy định của Luật Dân quân tự vệ.

Điều 12. Trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các đoàn thể và tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp các sở, ngành chức năng, các địa phương tổ chức tuyên truyền, giáo dục, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, chống chặt phá, đốt rừng, lấn, chiếm đất lâm nghiệp; xây dựng, củng cố đội ngũ cốt cán ở cơ sở phối hợp cùng chính quyền, cơ quan chức năng, chủ rừng trong công tác phòng ngừa và đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật về rừng, đất lâm nghiệp và chống người thi hành công vụ.

Mục 2

PHÂN CẤP TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ RỪNG VÀ ĐẤT LÂM NGHIỆP CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN, CẤP XÃ

Điều 13. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Triển khai thực hiện các quy định của pháp luật, chính sách, chế độ Nhà nước về quản lý, bảo vệ rừng, phát triển rừng, sử dụng rừng và đất lâm nghiệp tại địa phương. Tổ chức lập, thực hiện quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng cấp huyện.

2. Huy động, chỉ đạo các lực lượng trên địa bàn ngăn chặn mọi hành vi gây thiệt hại đến tài nguyên rừng; chống lấn, chiếm đất lâm nghiệp; tổ chức thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy rừng, phòng trừ sinh vật hại rừng.

3. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện thống kê, theo dõi diễn biến rừng, đất lâm nghiệp; kiểm tra, quản lý chặt chẽ diện tích đất lâm nghiệp điều chỉnh đưa ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng đã có quyết định của cấp có thẩm quyền thu hồi, giao cho địa phương quản lý, sử dụng theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và phương án được duyệt.

4. Xử phạt vi phạm hành chính các hành vi vi phạm trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng, đất lâm nghiệp theo quy định của pháp luật.

5. Chỉ đạo kiểm tra thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật, chính sách, chế độ về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, sử dụng rừng và đất lâm nghiệp đối với các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư trên địa bàn. Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng, quản lý lâm sản và trong lĩnh vực đất lâm nghiệp theo quy định của pháp luật; theo dõi chặt chẽ đối tượng vi phạm có tính chuyên nghiệp để xử lý; đấu tranh kiên quyết, xử lý nghiêm các hành vi chống người thi hành công vụ.

Điều 14. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Quản lý nhà nước theo thẩm quyền về diện tích, ranh giới các khu rừng; các hoạt động bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn.

2. Tổ chức việc lập, thực hiện quy hoạch, kế hoạch, phương án bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

3. Chỉ đạo cộng đồng dân cư thôn xây dựng và thực hiện quy ước bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn phù hợp với quy định của pháp luật; hướng dẫn thực hiện sản xuất lâm nghiệp, các mô hình lâm - nông nghiệp kết hợp, các hoạt động khuyến lâm; canh tác nương rẫy và chăn thả gia súc theo quy hoạch, kế hoạch được duyệt. Phối hợp chặt chẽ cùng đơn vị chủ rừng tổ chức, chỉ đạo các hộ gia đình thực hiện tốt trách nhiệm bảo vệ rừng theo hợp đồng giao khoán và theo chủ trương, chính sách hiện hành.

4. Tổ chức phổ biến, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng cho cán bộ, công chức, viên chức và toàn thể nhân dân trên địa bàn; tổ chức, chỉ đạo quản lý chặt chẽ các đối tượng chuyên nghiệp phá rừng tại địa phương để giáo dục, cảm hóa họ không tham gia hoặc tiếp tay vào các hoạt động vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng; tổ chức xây dựng đội ngũ cán bộ cốt cán, mạng lưới quần chúng ở cơ sở trong công tác phòng ngừa và phát hiện, tố giác kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật đến rừng và đất lâm nghiệp.

5. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các Quy chế phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ rừng của cấp trên và do Ủy ban nhân dân cấp xã tham gia ký kết. Tổ chức hoạt động có hiệu quả của các tổ đội quần chúng bảo vệ rừng với nòng cốt là lực lượng dân quân tự vệ; huy động các lực lượng trên địa bàn kịp thời ngăn chặn các hành vi phá rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng theo phương án bốn tại chỗ (chỉ huy, lực lượng, phương tiện, hậu cần); kịp thời báo cáo cấp trên đối với vụ việc khi vượt thẩm quyền; giám sát hoạt động của các cơ sở chế biến gỗ, lâm sản theo quy định của pháp luật.

6. Xử phạt vi phạm hành chính các hành vi vi phạm trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng, đất lâm nghiệp theo quy định của pháp luật; thực hiện hoà giải các tranh chấp về rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn.

Điều 15. Xử lý trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã

Địa phương nào để xảy ra tình trạng phá rừng, khai thác, mua bán, tàng trữ, chế biến, vận chuyển lâm sản trái phép; để xảy ra tình trạng lấn chiếm đất lâm nghiệp; cháy rừng nghiêm trọng, kéo dài mà không có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý kịp thời, triệt để thì lãnh đạo địa phương đó phải

kiểm điểm trước cấp ủy Đảng và bị xử lý kỷ luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp theo quy định của pháp luật.

Mục 3

TRÁCH NHIỆM CỦA LỰC LƯỢNG KIỂM LÂM VÀ CÁC ĐƠN VỊ CHỦ RỪNG

Điều 16. Trách nhiệm của Chi cục Kiểm lâm

a) Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, biện pháp theo chức năng, quyền hạn của lực lượng Kiểm lâm đã quy định, bảo đảm chấp hành pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh;

b) Xây dựng các đề án, kế hoạch, phương án bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, chống lấn, chiếm đất lâm nghiệp nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ, mục tiêu theo quy hoạch, kế hoạch bảo vệ phát triển rừng ở từng giai đoạn đã phê duyệt;

c) Tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai kế hoạch, phương án thực hiện các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác bảo vệ rừng, chống chặt phá rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và các hành vi trái pháp luật khác xâm hại đến rừng và đất lâm nghiệp;

d) Thực hiện trách nhiệm của Văn phòng cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng của tỉnh về công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, chống lấn, chiếm đất lâm nghiệp và phòng, chống người thi hành công vụ trên lĩnh vực này; chuẩn bị nội dung và tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình và thực hiện các chỉ thị của cấp trên, các chuyên đề về công tác bảo vệ rừng hàng năm hoặc đột xuất theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh;

đ) Xây dựng cơ sở dữ liệu và theo dõi diễn biến tài nguyên rừng của tỉnh theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

e) Biên soạn tài liệu tuyên truyền và xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng hàng năm trên địa bàn tỉnh;

f) Tham mưu xử lý các trường hợp vi phạm hành chính trên lĩnh vực quản lý rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản thuộc thẩm quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

g) Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quy chế phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ rừng do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và ký kết với các tỉnh.

2. Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ, Hạt Kiểm lâm, Đội kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng

a) Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, chế độ, chính sách về quản lý bảo vệ rừng và phát triển rừng, quản lý khai thác và sử dụng lâm sản; vận động nhân dân bảo vệ, phát triển rừng; xây dựng lực lượng quần chúng bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng;

b) Triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế phối hợp giữa lực lượng kiểm lâm với chủ rừng, Ủy ban nhân dân cấp xã và các ban, ngành, các lực lượng khác trong công tác quản lý, bảo vệ rừng;

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, phương án bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, chống lán, chiếm đất lâm nghiệp, phòng, chống hành vi chống người thi hành công vụ trên địa bàn;

d) Quản lý, chỉ đạo thống nhất về hoạt động chuyên môn nghiệp vụ Kiểm lâm trong công tác thanh tra pháp chế, xử lý vi phạm, đấu tranh phòng chống vi phạm và tội phạm trên lĩnh vực lâm nghiệp;

đ) Hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn, hỗ trợ kịp thời cho các đơn vị chủ rừng trong việc xác lập các hồ sơ vi phạm hành chính; trong kiểm tra, truy quét các hành vi vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, lán chiếm đất lâm nghiệp.

3. Kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định, chế độ, chính sách về quản lý bảo vệ rừng, quản lý lâm sản của các tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền.

4. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức Kiểm lâm, lực lượng bảo vệ rừng của chủ rừng và các tổ, đội quần chúng bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng ở địa phương.

Điều 17. Trách nhiệm của các chủ rừng

1. Các Ban quản lý rừng phòng hộ, Khu bảo tồn thiên nhiên, Công ty Lâm nghiệp, Trại giam Thủ Đức (Z30D), Trường bắn Quốc gia khu vực 3 (TB3) và các đơn vị chủ rừng khác

a) Tổ chức thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý, bảo vệ, sử dụng rừng và đất lâm nghiệp theo đúng quy định pháp luật và bảo đảm phát triển bền vững;

b) Tổ chức lực lượng bảo vệ rừng đủ mạnh về số lượng và chất lượng; các chủ rừng có diện tích từ 1.000 ha trở lên phải có lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách, có trang bị đồng phục và một số công cụ hỗ trợ cần thiết;

c) Xây dựng phương án, kế hoạch bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng và chủ động xây dựng quy chế bảo vệ rừng với chính quyền, kiểm lâm địa phương; thường xuyên tổ chức lực lượng tuần tra bảo vệ rừng tận gốc, kịp thời ngăn chặn các hành vi gây thiệt hại đến rừng, đất lâm nghiệp và chống người thi hành công vụ; có biện pháp quản lý chặt chẽ diện tích đất lâm nghiệp được điều chỉnh đưa ra ngoài 3 loại rừng nhưng chưa thu hồi, giao về địa phương quản lý, sử dụng của cấp có thẩm quyền;

d) Khi phát hiện các hành vi vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp thì thực hiện theo quy định tại Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường kiểm tra, xử lý hành vi phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp trái pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Thuận; khi thi hành công vụ bị đối tượng vi phạm cản trở, chống đối phải báo cáo ngay cho chính quyền địa phương sở tại và cơ quan Công an huyện qua đường dây nóng để kịp thời hỗ trợ lực lượng, bảo vệ hiện trường và tổ chức xác minh, điều tra làm rõ để xử lý;

2. Phối hợp chặt chẽ với Kiểm lâm và chính quyền, đoàn thể tại địa phương

a) Thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng cho quần chúng nhân dân trong lâm phần mình quản lý; nắm chắc danh sách, thủ đoạn của các đối tượng phá rừng hoạt động trên địa bàn để có biện pháp quản lý, phòng chống vi phạm;

b) Tổ chức thực hiện các hoạt động sản xuất lâm nghiệp, các mô hình lâm - nông nghiệp kết hợp cho nhân dân trên địa bàn, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số góp phần tạo việc làm, thu nhập ổn định cuộc sống;

c) Tổ chức công khai các phương án sản xuất, kinh doanh sử dụng rừng và đất lâm nghiệp; công khai quy mô quản lý và làm rõ ranh giới, mốc giới ngoài thực địa cho chính quyền sở tại và nhân dân biết để chấp hành và giám sát;

3. Thủ trưởng đơn vị chủ rừng phải chịu trách nhiệm trước cấp trên và bị xử lý nếu để xảy ra tình trạng chặt, phá rừng, khai thác gỗ, lán, chiếm đất lâm nghiệp trái phép; cháy rừng nghiêm trọng, kéo dài, phức tạp mà không có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý kịp thời, triệt để.

Điều 18. Trách nhiệm của Hạt Kiểm lâm các huyện, thị xã, thành phố

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện trách nhiệm quản lý Nhà nước về bảo vệ, phát triển rừng và đất lâm nghiệp

a) Tổ chức thực hiện đầy đủ trách nhiệm bảo vệ rừng theo phân cấp cho cấp huyện và chủ rừng tại Quy định này;

b) Xử lý các hành vi vi phạm hành chính về lĩnh vực quản lý rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; tổ chức thực hiện các quyết định xử phạt hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện;

c) Thực hiện trách nhiệm của cơ quan thường trực Ban chỉ huy các vấn đề cấp bách trong bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng cấp huyện; thẩm định các kế hoạch bảo vệ rừng, phương án phòng cháy, chữa cháy rừng, phương án phòng chống lán, chiếm đất lâm nghiệp và phá bỏ cây trồng trên đất lâm nghiệp bị lán, chiếm trái phép của các chủ rừng, các địa phương;

d) Xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch, phương án bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng; tổ chức lực lượng kiểm tra, truy quét ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng theo thẩm quyền;

2. Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, gây nuôi động vật hoang dã cho các địa phương, các tổ chức, cá nhân.

3. Kiểm tra việc chấp hành các quy định của Nhà nước về quản lý, bảo vệ rừng, quản lý lâm sản, gây nuôi động vật hoang dã, sử dụng rừng và đất lâm nghiệp, khai thác rừng đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện.

4. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện các hoạt động nghiệp vụ của cơ quan Kiểm lâm, hoạt động của Kiểm lâm địa bàn theo đúng quy định pháp luật; tổ

chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy chế phối hợp trong công tác bảo vệ rừng giữa lực lượng Kiểm lâm với các lực lượng, ban, ngành, đoàn thể khác tại địa phương.

5. Phối hợp, đôn đốc, theo dõi các đơn vị chủ rừng và các xã giáp ranh với tỉnh khác triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế phối hợp trong công tác bảo vệ rừng do Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện ban hành.

6. Phối hợp chặt chẽ cùng các ngành, các cấp

a) Trong công tác bàn giao rừng, đất lâm nghiệp;

b) Trong công tác điều tra, xác minh, xử lý các hành vi chống người thi hành công vụ trong công tác quản lý, bảo vệ rừng;

c) Theo dõi việc triển khai thực hiện các chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng trên địa bàn;

d) Trong việc tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật, vận động nhân dân tham gia bảo vệ rừng; rà soát, quản lý, giáo dục đối tượng chuyên nghiệp sống bằng nghề phá rừng; theo dõi, nắm tình hình hoạt động của các đối tượng để có biện pháp ngăn chặn, xử lý, triệt phá; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, xử lý các cơ sở hoạt động chế biến, cưa xẻ gỗ và kinh doanh lâm sản trên địa bàn.

7. Thủ trưởng các Hạt Kiểm lâm chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm và bị xử lý nếu để xảy ra tình trạng phá rừng, khai thác, mua bán, tàng trữ, chế biến, vận chuyển lâm sản trái phép; cháy rừng nghiêm trọng, kéo dài; tình trạng chống người thi hành công vụ diễn biến phức tạp mà không có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý kịp thời, triệt để.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Khen thưởng, kỷ luật

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và đất lâm nghiệp thì được khen thưởng theo quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng.

2. Thủ trưởng các sở, ngành, địa phương và các đơn vị chủ rừng, Kiểm lâm phải chịu trách nhiệm trước cấp trên và bị xử lý kỷ luật nếu không tổ chức thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình đã được phân công tại Quy định này.

Điều 20. Quy định xử lý vi phạm

Các tổ chức, cá nhân lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây phiền hà, những nhiễu cho tổ chức, công dân hoặc bao che cho người vi phạm pháp luật về bảo vệ rừng, đất lâm nghiệp hoặc thiếu trách nhiệm để xảy ra tình trạng phá rừng, khai thác, lấn chiếm đất lâm nghiệp thì tùy tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; trường hợp gây thiệt hại thì còn phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

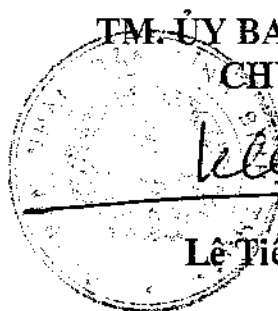
Điều 21. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có rừng chịu trách nhiệm phổ biến, quán triệt nội dung Quy định này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý và tổ chức triển khai thực hiện.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các ngành, các cấp phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

3. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi quá trình tổ chức thực hiện Quy định này và theo định kỳ hàng quý và cả năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để theo dõi, chỉ đạo./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Tiến Phương